

DANH SÁCH THÍ SINH CÓ KẾT QUẢ KHÔNG ĐẠT TẠI VÒNG 1 KỲ THI TUYỂN CÔNG CHỨC
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH NĂM 2025
(Kèm theo Thông báo số 5039 /TB-HĐTDCC ngày 29 tháng 9 năm 2025
của Hội đồng tuyển dụng công chức Bộ VH-TT-DL năm 2025)

Số TT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh		Ngày tháng năm sinh		Quê quán	Vị trí việc làm đăng ký tuyển dụng	Chứng chỉ bồi dưỡng (nếu có)	Đối tượng ưu tiên	Kết quả thi môn điều kiện (Vòng 1)	Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Nam	Nữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I	Vụ pháp chế										
	Chuyên viên về pháp chế:										
1	VH051	Trần Thị Lan	Anh		18/11/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về Pháp chế			Bỏ thi	
2	VH012	Chu Thị Hải	Anh		30/10/2001	Tuyên Quang	Chuyên viên về Pháp chế			Bỏ thi	
3	VH109	Mai Thị	Dung		19/12/2002	Bắc Ninh	Chuyên viên về Pháp chế			25/60	Không đạt
4	VH136	Nguyễn Hà	Giang		09/02/2002	Hà Tĩnh	Chuyên viên về Pháp chế			Bỏ thi	
5	VH178	Vũ Thúy	Hiền		05/3/2002	Ninh Bình	Chuyên viên về Pháp chế			Bỏ thi	
6	VH260	Nguyễn Bảo	Linh		28/5/2001	Bắc Ninh	Chuyên viên về Pháp chế			27/60	Không đạt
7	VH265	Nguyễn Khánh	Linh		27/11/2001	Hà Nội	Chuyên viên về Pháp chế			Bỏ thi	
8	VH254	Đỗ Khánh	Linh		29/11/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về Pháp chế			Bỏ thi	
9	VH361	Trần Thị Bích	Nhu		03/7/2003	Huế	Chuyên viên về Pháp chế			Bỏ thi	
10	VH386	Lê Mai	Phương		02/10/2002	Nghe An	Chuyên viên về Pháp chế			26/60	Không đạt
11	VH492	Nông Huyền	Trang		08/8/1987	Cao Bằng	Chuyên viên về Pháp chế		Dân tộc Tày	28/60	Không đạt
II	Vụ Khoa học Công nghệ, Đào tạo và Môi trường										
	Chuyên viên về môi trường:										
1	VH155	Vũ Thanh	Hà		06/12/1998	Hà Nội	Chuyên viên về môi trường			28/60	Không đạt
2	VH378	Nguyễn Thị	Phúc		05/11/1994	Hưng Yên	Chuyên viên về môi trường			Bỏ thi	
3	VH503	Nguyễn Đức	Trương	28/7/1996		Hà Nội	Chuyên viên về môi trường			29/60	Không đạt
4	VH059	Lê Thị Hải	Âu		30/8/1996	Hà Nội	Chuyên viên về môi trường			Bỏ thi	
5	VH310	Nguyễn Đức	Minh	04/6/2002		Ninh Bình	Chuyên viên về môi trường			25/60	Không đạt
6	VH520	Hoàng Thị Hải	Vân		10/4/1995	Nghe An	Chuyên viên về môi trường			21/60	Không đạt
III	Văn phòng Bộ										
III.1	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính:										
1	VH029	Mai Văn	Anh	17/8/1987		Thanh Hóa	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính			29/60	Không đạt
2	VH084	Nguyễn Thị Xuân	Cúc		05/10/2001	Đà Nẵng	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính			26/60	Không đạt

3	VH096	Nguyễn Thị	Diễm		09/7/1993	Bắc Ninh	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính			26/60	Không đạt
4	VH112	Đặng Văn	Dũng	20/02/1981		Ninh Bình	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính			25/60	Không đạt
5	VH128	Nguyễn Quang	Duy	22/10/1997		Ninh Bình	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính			23/60	Không đạt
6	VH211	Nguyễn Đăng Quỳnh	Hương		16/10/2003	Hà Nội	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính			27/60	Không đạt
7	VH336	Nguyễn Khánh	Ngân		24/6/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về kiểm soát thủ tục hành chính, Phòng Hành chính			24/60	Không đạt
III.2	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị:										
1	VH036	Nguyễn Minh	Anh		29/6/1999	Thanh Hóa	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị			29/60	Không đạt
2	VH087	Nguyễn Hữu	Cường	18/12/1985		Hà Nội	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Con thương binh, hạng 3/4	29/60	Không đạt
3	VH104	Lương Văn	Đức	10/3/1998		Lạng Sơn	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị		Dân tộc Tày	27/60	Không đạt
4	VH175	Nguyễn Thị Thúy	Hiền		25/01/2001	Phú Thọ	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị			24/60	Không đạt
5	VH448	Lê Thị Phương	Thảo		09/7/1998	Thanh Hóa	Chuyên viên về quản trị công sở, Phòng Quản trị			28/60	Không đạt
III.3	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền:										
1	VH008	Bùi Mai	Anh		14/10/2003	Ninh Bình	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền			24/60	Không đạt
2	VH283	Lê Thị Phước	Lộc		22/3/2003	Thành phố Huế	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền			27/60	Không đạt
3	VH413	Nhâm Trúc	Quỳnh		12/4/2003	Hưng Yên	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền			27/60	Không đạt
4	VH439	Ngô Chí	Thành	05/01/2002		Hà Nội	Chuyên viên tham mưu tổng hợp về chuyên ngành, Phòng Tổng hợp, Tuyên truyền			28/60	Không đạt
IV	Cục Nghệ thuật biểu diễn										
IV.1	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Quản lý Biểu diễn:										
1	VH154	Trần Ngọc	Hà		05/12/2002	Quảng Ngãi	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Quản lý biểu diễn			28/60	Không đạt
2	VH143	Đỗ Thu	Hà		23/6/1998	Tuyên Quang	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Quản lý biểu diễn			27/60	Không đạt
3	VH325	Cò Thị	Nam		07/12/1997	Ninh Bình	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Quản lý biểu diễn			27/60	Không đạt
4	VH369	Nguyễn Ngọc	Ninh	10/10/1998		Quảng Ninh	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Quản lý biểu diễn			Bỏ thi	
5	VH487	Ma Hải	Trang	02/02/1995		Tuyên Quang	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Quản lý biểu diễn		Dân tộc Tày	29/60	Không đạt
IV.2	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn) Phòng nghệ thuật:										
1	VH019	Hoàng Tuấn	Anh	14/4/1997		Bắc Ninh	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng nghệ thuật			25/60	Không đạt
2	VH291	Trần Thị	Lương		16/11/2003	Nghệ An	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng nghệ thuật			Bỏ thi	
IV.3	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Văn học:										
1	VH426	Nguyễn Ngô Thanh	Tâm		16/4/1999	Ninh Bình	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (nghệ thuật biểu diễn), Phòng Văn học			21/60	Không đạt

V	Cục Điện ảnh										
	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (lĩnh vực điện ảnh), Văn phòng:										
1	VH065	Nguyễn Tiến	Bình	11/10/1992		Hà Nội	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (lĩnh vực điện ảnh), Văn phòng			28/60	Không đạt
2	VH270	Nguyễn Thị Mỹ	Linh		05/8/1996	Hải Phòng	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (lĩnh vực điện ảnh), Văn phòng			23/60	Không đạt
3	VH454	Quản Thị Thu	Thảo		07/6/1993	Bắc Ninh	Chuyên viên về văn hóa nghệ thuật (lĩnh vực điện ảnh), Văn phòng			24/60	Không đạt
VI	Cục Hợp tác quốc tế										
	Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng:										
1	VH123	Hoàng	Duy	16/02/2002		Bắc Ninh	Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng			Bỏ thi	
VII	Cục Thể dục thể thao Việt Nam										
VII.1	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng:										
1	VH004	Phùng Duy	An	09/6/2001		Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng			29/60	Không đạt
2	VH393	Nông Lan	Phương		02/11/2003	Cao Bằng	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Dân tộc Tày	24/60	Không đạt
3	VH398	Hà Văn	Quang	16/02/1998		Sơn La	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng		Dân tộc Thái	29/60	Không đạt
4	VH465	Dương Tiến	Thuận	12/12/2000		Tuyên Quang	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng			29/60	Không đạt
5	VH497	Phạm Nguyễn Thảo	Trúc		26/01/2003	Hà Nội	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục cải cách hành chính trong lĩnh vực Thể dục thể thao), Văn phòng			23/60	Không đạt
VII.2	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng:										
1	VH022	Lê Kiều	Anh		22/7/2002	Hưng Yên	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng			Bỏ thi	
2	VH094	Nguyễn Thành	Đạt		26/9/2001	Hưng Yên	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng			29/60	Không đạt
3	VH467	Bùi Thị Hoài	Thương		02/3/2003	Phú Thọ	Chuyên viên về cải cách hành chính (thủ tục hành chính trong đầu tư kinh doanh), Văn phòng		Dân tộc Mường	28/60	Không đạt
VIII	Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam										
VIII.1	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng:										
1	VH279	Triệu Thị Phương	Linh		09/3/2000	Cao Bằng	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng		Dân tộc Tày	28/60	Không đạt
2	VH347	Nguyễn Thị	Ngọc		10/02/1985	Thanh Hóa	Chuyên viên về hành chính - văn phòng, Văn phòng			27/60	Không đạt
VIII.2	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ:										
1	VH127	Nguyễn Minh	Duy	23/11/2000		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ			26/60	Không đạt

2	VH160	Lưu Thị Ngọc	Hằng		02/5/2003	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ			22/60	Không đạt
3	VH358	Đào Văn	Nhân	10/12/2003		Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ			24/60	Không đạt
4	VH375	Bạch Long	Phi	12/9/1995		Quảng Ngãi	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ			26/60	Không đạt
5	VH476	Cà Văn	Toàn	25/6/1998		Điện Biên	Chuyên viên về quản lý nguồn nhân lực, Phòng Tổ chức cán bộ		Dân tộc Thái	29/60	Không đạt
VIII.3 Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc:											
1	VH041	Nguyễn Thị Phương	Anh		13/4/2002	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc			23/60	Không đạt
2	VH324	Bùi Đình	Nam	06/5/1994		Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc			29/60	Không đạt
3	VH473	Đỗ Thị	Thùy		16/9/1988	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc			21/60	Không đạt
4	VH537	Nguyễn Thị	Xịnh		08/4/1995	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Bảo tồn Văn hóa dân tộc			23/60	Không đạt
VIII.4 Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc:											
1	VH292	Nguyễn Thị	Luyên		08/3/1997	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc			25/60	Không đạt
2	VH314	Nông Văn	Minh	21/5/1992		Lạng Sơn	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		Dân tộc Tày	29/60	Không đạt
3	VH383	Dương Thị Nam	Phượng		31/3/2000	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc			29/60	Không đạt
4	VH494	Nguyễn Trần Kiều	Trình		22/10/2003	Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc			Bỏ thi	
5	VH495	Nguyễn Tuyết	Trình		30/7/2001	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc			24/60	Không đạt
6	VH514	Lò Văn	Tuyến	18/8/1996		Thanh Hóa	Chuyên viên về quản lý văn hóa cơ sở (quản lý văn hóa dân tộc), Phòng Nghiệp vụ Văn hóa dân tộc		Dân tộc Thái	27/60	Không đạt
VIII.5 Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính:											
1	VH075	Nguyễn	Chiến	10/5/1992		Bắc Ninh	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính			Bỏ thi	
2	VH126	Nguyễn Khương	Duy	25/12/1999		Ninh Bình	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính			29/60	Không đạt
3	VH330	Nguyễn Xuân	Nam	04/9/1991		Phú Thọ	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính			Bỏ thi	
4	VH411	Nguyễn Như	Quỳnh		14/02/1987	Hà Nội	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính			22/60	Không đạt
5	VH437	Nguyễn Hữu	Thanh	29/11/2000		Thanh Hóa	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính			Bỏ thi	
6	VH535	Hoàng Hà	Vy		28/6/2002	Lào Cai	Chuyên viên về kế hoạch đầu tư, Phòng Kế hoạch, Tài chính			23/60	Không đạt
IX Cục Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử											
Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình:											
1	VH141	Ninh Thị Thu	Giang		28/8/1993	Phú Thọ	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình			Bỏ thi	

2	VH315	Tô Nhật	Minh	11/9/1997		Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình				Bỏ thi
3	VH490	Nguyễn Thu	Trang		30/8/2003	Bắc Ninh	Chuyên viên về quản lý phát thanh, truyền hình, Phòng Phát thanh, Truyền hình			29/60	Không đạt
X	Cục Xuất bản, In và Phát hành										
X.1	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng:										
1	VH005	Trần Minh	An	05/6/2003		Nghệ An	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng			26/60	Không đạt
2	VH013	Cung Hà	Anh		23/7/2001	Hà Nội	Chuyên viên về hợp tác quốc tế, Văn phòng			28/60	Không đạt
X.2	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế:										
1	VH148	Nguyễn Thị	Hà		16/5/1999	Hưng Yên	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế				Bỏ thi
2	VH195	Nguyễn Thu	Hoài		17/11/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế			28/60	Không đạt
3	VH293	Nguyễn Phạm Khánh	Ly		01/01/2002	Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế			29/60	Không đạt
4	VH368	Lê Ngọc	Ninh	03/5/1976		Ninh Bình	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế		Con của thương binh hạng 2/4 - 61%	25/60	Không đạt
5	VH544	Lê Phương	Thảo		12/12/2003	Ninh Bình	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế			18/60	Không đạt
6	VH479	Ngô Thu	Trà		16/4/2002	Hà Nội	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế				Bỏ thi
7	VH519	Vũ Đặng Thảo	Uyên	24/7/2003		Hưng Yên	Chuyên viên về pháp chế (lĩnh vực xuất bản, in và phát hành), Phòng Thanh tra, pháp chế			29/60	Không đạt
XI	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại										
XI.1	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Bảo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại:										
1	VH047	Phạm Hoàng Minh	Anh		23/10/2000	Quảng Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Bảo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại			21/60	Không đạt
2	VH098	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp		23/10/1997	Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Bảo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại			22/60	Không đạt
3	VH319	Hà Lê Huyền	My		10/11/2002	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Bảo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại			23/60	Không đạt
4	VH433	Nguyễn Quang	Thắng	30/9/2001		Quảng Ngãi	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Bảo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại				Bỏ thi
5	VH441	Nguyễn Xuân	Thành	11/8/1991		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Bảo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại		Dân tộc Mường	28/60	Không đạt
6	VH530	Phạm Văn	Vinh	25/01/2001		Hà Tĩnh	Chuyên viên về quản lý thông tin đối ngoại (Bảo chí truyền thông), Phòng Truyền thông đối ngoại				Bỏ thi
XI.2	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở:										
1	VH026	Lưu Thị Lan	Anh		02/5/1997	Quảng Ninh	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở				Bỏ thi

2	VH174	Nguyễn Thị Thu	Hiền		27/7/2000	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			Bỏ thi	
3	VH256	Kiều Khánh	Linh		06/02/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			28/60	Không đạt
4	VH417	Nguyễn Văn Ngọc	Sinh	10/01/2003		Hải Phòng	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			27/60	Không đạt
5	VH483	Bùi Thu	Trang		18/12/1998	Ninh Bình	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng thể chế, chính sách và quản lý hoạt động tuyên truyền viên cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			29/60	Không đạt
XL.3 Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở:											
1	VH397	Nguyễn Minh	Quân	12/8/2002		Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			27/60	Không đạt
2	VH286	Hoàng Đức	Long	12/10/1991		Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu quản lý, vận hành, khai thác Hệ thống thông tin nguồn thông tin cơ sở Trung ương; nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số, an toàn thông tin trong lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			Bỏ thi	
XL.4 Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở:											
1	VH049	Tô Thục	Anh		01/11/2003	Hà Nội	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			27/60	Không đạt
2	VH156	Vương Việt	Trần Hà		24/10/1995	Tuyên Quang	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			Bỏ thi	
3	VH192	Phan Thị Khánh	Hòa		12/2/2003	Nghệ An	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			23/60	Không đạt

4	VH401	Nguyễn Minh	Quang	18/9/2002		Hưng Yên	Chuyên viên về quản lý thông tin cơ sở (tham mưu xây dựng, hướng dẫn thực hiện định mức kinh tế - kỹ thuật và các tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm dịch vụ công, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công thuộc lĩnh vực thông tin cơ sở), Phòng Thông tin cơ sở			29/60	Không đạt
XI.5 Chuyên viên tổng hợp, Văn phòng:											
1	VH206	Bùi Thị Xuân	Hương		21/7/1983	Hà Tĩnh	Chuyên viên về tổng hợp, Văn phòng				Bỏ thi
XI.6 Văn thư viên, Văn phòng:											
1	VH056	Vũ Thị Ngọc	Anh		06/7/2002	Hải Phòng	Văn thư viên, Văn phòng	Chứng chỉ Văn thư - Lưu trữ			Bỏ thi
2	VH108	Lê Thị	Dung		23/8/1995	Hà Nội	Văn thư viên, Văn phòng	Chứng chỉ kỹ năng, nghiệp vụ hành chính, văn phòng và văn thư lưu trữ		24/60	Không đạt
3	VH142	Vũ Thị Hương	Giang		16/6/1995	Hải Phòng	Văn thư viên, Văn phòng	Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư - lưu trữ		27/60	Không đạt
4	VH366	Phan Thị	Nhung		10/02/1993	Nam Định	Văn thư viên, Văn phòng	Chứng chỉ nghiệp vụ văn thư - lưu trữ		29/60	Không đạt
5	VH545	Hoàng Thị Huyền	Trang		15/02/1990	Lạng Sơn	Văn thư viên, Văn phòng	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn Thư - Lưu trữ	Dân tộc Tày	19/60	Không đạt
6	VH443	Đan Thu	Thảo		23/5/1998	Ninh Bình	Văn thư viên, Văn phòng	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư - Lưu trữ		23/60	Không đạt